

**GENERAL TERMS AND
CONDITIONS APPLICABLE
TO BANK ACCOUNTS**

***CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ
ĐIỀU KIỆN CHUNG ÁP DỤNG
CHO CÁC TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG***

October 2022
Tháng 10 năm 2022

**GENERAL TERMS AND CONDITIONS
APPLICABLE TO BANK ACCOUNTS
CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG ÁP DỤNG
CHO CÁC TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG**

The following General Terms and Conditions (the “**General Terms**”) apply to all Accounts (defined below) opened by an account holder or joint account holders in case of opening joint accounts, being organisational (the “**Customer**”) with either the MUFG Bank, Ltd., Ho Chi Minh City Branch or MUFG Bank, Ltd., Hanoi Branch, as the case may be (the “**Bank**”).

*Các Điều Khoản và Điều Kiện Chung sau đây (“**Các Điều Khoản Chung**”) áp dụng cho tất cả Các Tài Khoản (được định nghĩa dưới đây) được mở bởi một chủ tài khoản hoặc các đồng chủ tài khoản trong trường hợp mở tài khoản chung, là tổ chức (“**Khách Hàng**”) tại MUFG Bank, Ltd. – Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh hoặc Ngân Hàng MUFG Bank, Ltd. – Chi Nhánh Thành Phố Hà Nội, tùy từng trường hợp (“**Ngân Hàng**”).*

**1. BANK ACCOUNTS
TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG**

1.1. Bank accounts under these General Terms shall include, without limitation, Ordinary Accounts, Direct Investment Capital Accounts, Indirect Investment Capital Accounts, Offshore Loan Accounts, and other accounts specified in the Request to Open Bank Account maintained by the Customer with the Bank from time to time (the “**Accounts**”). Each of the Accounts shall be hereinafter referred to as an Account.

*Các tài khoản ngân hàng theo Các Điều Khoản Chung này bao gồm nhưng không giới hạn các Tài Khoản Thanh Toán, Tài Khoản Vốn Đầu Tư Trực Tiếp, Tài Khoản Vốn Đầu Tư Gián Tiếp, Tài Khoản Vay và Trả Nợ Vay Nước Ngoài, và các tài khoản khác được quy định trong Yêu Cầu Mở Tài Khoản Ngân Hàng của Khách Hàng mở tại Ngân Hàng vào từng thời điểm (“**Các Tài Khoản**”). Mỗi tài khoản trong số Các Tài Khoản sau đây sẽ được gọi là một Tài Khoản.*

1.2. The Customer agrees that these General Terms shall be incorporated into the Request to Open Bank Account and the Advice for Opening Account or any other agreement, document or instrument between the Customer and the Bank from time to time on the opening, maintenance and management of the Account, all of which shall constitute a legal, valid and binding agreement between the Bank and the Customer and enforceable in accordance with its terms (the “**Agreement**”).

*Khách Hàng đồng ý rằng Các Điều Khoản Chung này sẽ được hợp nhất vào Yêu Cầu Mở Tài Khoản Ngân Hàng và Thông Báo Mở Tài Khoản hoặc bất kỳ thỏa thuận, văn bản hoặc tài liệu nào khác giữa Khách Hàng và Ngân Hàng vào từng thời điểm về việc mở, duy trì và quản lý Tài Khoản, mà tất cả các tài liệu đó sẽ tạo lập một thỏa thuận hợp pháp, có hiệu lực và ràng buộc giữa Ngân Hàng và Khách Hàng và có khả năng thi hành theo các điều khoản của thỏa thuận đó (“**Thỏa Thuận**”).*

Section 1: TERMS AND CONDITIONS APPLICABLE TO ORDINARY ACCOUNTS

**Phần 1: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG RIÊNG
CHO CÁC TÀI KHOẢN THANH TOÁN**

**2. RECEIPT OF INSTRUMENTS FOR ORDINARY ACCOUNT
NHẬN GỬI CÔNG CỤ THANH TOÁN VÀO TÀI KHOẢN THANH TOÁN**

2.1. The Bank may receive incoming fund transfer to an Ordinary Account under promissory notes, bills of exchange, checks and other instruments which can be collected immediately under the laws of Vietnam (hereinafter referred to as the “**Instruments**”). The Bank may also receive funds for deposit in an Ordinary Account by bank transfer.

Ngân Hàng có thể nhận chuyển khoản vào một Tài Khoản Thanh Toán theo hối phiếu nhận nợ, hối phiếu đòi nợ, séc, và các công cụ thanh toán khác có thể thu ngay lập tức theo quy định của pháp luật Việt Nam (sau đây được gọi là "**Công Cụ Thanh Toán**"). Ngân Hàng cũng có thể nhận các khoản tiền gửi chuyển vào một Tài Khoản Thanh Toán qua chuyển khoản.

- 2.2. Before depositing an Instrument with the Bank, the Customer is required to fill in such details mandatorily required by law as have been left blank in the Instrument (including, without limitation, the date of drawing and the payee in a promissory note or a bill of exchange or the date of drawing in a check). The Bank is not obliged to complete such details and may refuse to accept any Instrument that the Bank determines at its sole discretion is incomplete.

Trước khi gửi một Công Cụ Thanh Toán tại Ngân Hàng, Khách Hàng phải điền những nội dung chi tiết do pháp luật quy định bắt buộc được để trống trên Công Cụ Thanh Toán (bao gồm nhưng không giới hạn ngày ký phát và tên người nhận thanh toán trên hối phiếu nhận nợ hoặc hối phiếu đòi nợ hoặc ngày ký phát trên séc). Ngân Hàng không có nghĩa vụ điền những nội dung đó và có thể từ chối chấp nhận bất kỳ Công Cụ Thanh Toán nào mà Ngân Hàng, bằng toàn quyền quyết định của Ngân Hàng, cho là không đầy đủ.

- 2.3. Before depositing an Instrument with the Bank, the Customer is required to endorse the Instrument and complete any other formalities that the Bank determines at its sole discretion are required, necessary or advisable to make the Instrument ready for collection, and to fill in a collection order or such other forms prescribed by the Bank.

Trước khi gửi một Công Cụ Thanh Toán tại Ngân Hàng, Khách Hàng được yêu cầu ký chuyển nhượng vào Công Cụ Thanh Toán và hoàn thành bất kỳ thủ tục cần thiết nào khác mà Ngân Hàng, bằng toàn quyền quyết định của Ngân Hàng, cho là phải có, cần thiết hoặc cần phải làm để Công Cụ Thanh Toán sẵn sàng cho việc nhờ thu, và để điền thông tin vào lệnh nhờ thu hoặc các mẫu biểu khác do Ngân Hàng quy định.

- 2.4. Upon receipt of an Instrument such as a promissory note, bill of exchange or check, the Bank may rely on, and will be guided by, the amount shown in the place in the Instrument specified for value, and may disregard any other indications that may be shown elsewhere, whether in words or figures.

Khi nhận một Công Cụ Thanh Toán như hối phiếu nhận nợ, hối phiếu đòi nợ hay séc, Ngân Hàng sẽ dựa vào, và sẽ thực hiện theo, số tiền được thể hiện trên Công Cụ Thanh Toán ở vị trí ấn định cho phần ghi giá trị, và có thể không quan tâm đến bất kỳ chỉ thị nào dù bằng chữ hay bằng số được thể hiện ở bất kỳ vị trí nào khác với vị trí đã ấn định.

- 2.5. Expenses relating to collection of an Instrument, if any, shall be charged to the Customer in accordance with the Bank's collection tariff posted by the Bank, effective at the time of collection.

Các chi phí liên quan đến việc nhờ thu của một Công Cụ Thanh Toán, nếu có, sẽ được tính cho Khách Hàng theo biểu phí nhờ thu của Ngân Hàng do Ngân Hàng niêm yết, có hiệu lực vào thời điểm nhờ thu.

3. SETTLEMENT AND DISHONOR OF RECEIVED INSTRUMENT THANH TOÁN VÀ TỪ CHỐI CÁC CÔNG CỤ THANH TOÁN ĐÃ NHẬN

- 3.1. Collection of Instruments will be made by the Bank upon receipt of them for credit in the Ordinary Account, and the proceeds thereof shall not be available for withdrawal until after the Bank has ascertained that they have been settled upon the lapse of the prescribed period for returning dishonored Instruments. Without prejudice to the preceding sentence of this Clause 3.1, if the proceeds of any Instruments are withdrawn by the Customer from an Ordinary Account and the Instrument is subsequently dishonored, the Customer must promptly repay the Bank the withdrawn amount.

Việc nhờ thu các Công Cụ Thanh Toán sẽ được thực hiện bởi Ngân Hàng trên cơ sở nhận được Công Cụ Thanh Toán để ghi có vào Tài Khoản Thanh Toán, và tiền thu được từ việc nhờ thu các Công Cụ Thanh Toán đó sẽ không được phép rút ra cho tới khi Ngân Hàng xác định rằng chúng đã được thanh toán khi hết thời hạn quy định cho việc xem xét trả lại các Công Cụ Thanh Toán bị từ chối thanh toán. Không ảnh hưởng đến câu trên của Điều 3.1 này, nếu tiền thu được của bất kỳ Công Cụ Thanh Toán nào được Khách Hàng rút ra từ Tài Khoản Thanh Toán này mà sau đó Công Cụ Thanh Toán này bị từ chối thanh toán thì Khách Hàng phải ngay lập tức hoàn trả cho Ngân Hàng số tiền đã rút.

- 3.2. If an Instrument received for placement in an Ordinary Account is dishonored, the amount of such Instrument shall not be treated as credited. In such event the Bank will promptly give notice thereof to

the Customer at the Customer's address registered with the Bank and at the same time reverse the relevant credit entry(ies) in such Ordinary Account. The dishonored Instrument will be returned to the Customer by the Bank at the Customer's risk and expense.

Nếu một Công Cụ Thanh Toán được nhận để ghi có vào một Tài Khoản Thanh Toán bị từ chối thanh toán, thì khoản tiền trên Công Cụ Thanh Toán đó sẽ không được xem là đã ghi có vào tài khoản. Trong trường hợp đó, Ngân Hàng sẽ lập tức gửi thông báo về việc đó cho Khách Hàng tới địa chỉ của Khách Hàng đã đăng ký trước đó với Ngân Hàng và đồng thời đảo ngược bút toán trên Tài Khoản Thanh Toán đó. Công Cụ Thanh Toán bị từ chối thanh toán sẽ được Ngân Hàng trả lại cho Khách Hàng với rủi ro và chi phí do Khách Hàng gánh chịu.

- 3.3. In the case of dishonoring an Instrument as set out under the Clause 3.2 above, the Bank is not responsible for taking steps to preserve the holder's rights in respect of the dishonored Instrument unless it has received from the Customer a reasonable prior written request. In no event shall the Bank be required to take any action pursuant to this Clause 3.3 that is commercially unreasonable, or would result in the Bank incurring undue expenses or delays, as determined by the Bank at its sole discretion.

Trong trường hợp từ chối thanh toán một Công Cụ Thanh Toán như được nêu tại Điều 3.2 trên đây, Ngân Hàng sẽ không có trách nhiệm thực hiện các thủ tục bảo vệ quyền của người nắm giữ đối với Công Cụ Thanh Toán bị từ chối thanh toán trừ khi Ngân Hàng nhận được yêu cầu trước bằng văn bản hợp lý của Khách Hàng. Trong mọi trường hợp Ngân Hàng sẽ không phải tiến hành bất kỳ hành động nào căn cứ theo Điều 3.3 này nếu bất hợp lý về mặt thương mại, hoặc sẽ dẫn đến việc Ngân Hàng phải gánh chịu các chi phí hoặc trì hoãn phi lý, do Ngân Hàng quyết định bằng toàn quyền của mình.

Section 2: GENERAL TERMS AND CONDITIONS APPLICABLE TO ACCOUNTS

Phần 2: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG ÁP DỤNG CHO CÁC TÀI KHOẢN

4A. JOINT ACCOUNT TÀI KHOẢN CHUNG

- 4A.1. In case any account is held and managed by more than one account holder (the "Joint Account"), any instruction in respect of the use and management of the Joint Account shall be jointly signed by all joint account holders, unless otherwise agreed in writing by all joint account holders and accepted by the Bank.

Trong trường hợp bất kỳ tài khoản nào được nhiều hơn một chủ tài khoản nắm giữ và quản lý ("Tài Khoản Chung"), bất kỳ chỉ thị nào liên quan đến việc sử dụng và quản lý Tài Khoản Chung phải được ký bởi tất cả các đồng chủ tài khoản, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản của tất cả các đồng chủ tài khoản và được Ngân Hàng chấp thuận.

- 4A.2. All joint account holders may authorize a person to be the authorized representative to use and manage the Joint Account on behalf of all joint account holders by providing the Bank with a power of attorney which is satisfactory to the Bank.

Các đồng chủ tài khoản có thể ủy quyền cho một người làm người đại diện hợp pháp để thực hiện việc sử dụng và quản lý Tài Khoản Chung thay mặt cho tất cả các đồng chủ tài khoản bằng việc cung cấp cho Ngân Hàng một văn bản ủy quyền mà được Ngân Hàng chấp nhận.

4. STATEMENT OF ACCOUNT SAO KÊ TÀI KHOẢN

Except for Accounts registered by the Customer to apply email notification service, the credit and debit entries of an Account shall be made on a Statement of Account (the "Statement of Account") which shall be handed to or mailed to the registered address of the Customer last notified to the Bank at regular intervals. The details contained in each Statement of Account shall be deemed to be correct and be binding on the Customer unless the Customer notifies the Bank in writing of details that the Customer believes to be inaccurate within 60 (sixty) calendar days from the date of issuance of the relevant Statement of Account. In the event that the Customer delivers such a notice, the Bank and the Customer shall work together, in good faith and acting reasonably, to resolve the issue as soon as possible.

Ngoại trừ Các Tài Khoản được Khách Hàng đăng ký áp dụng dịch vụ nhận thông báo qua email, các bút toán ghi có và ghi nợ của Tài Khoản sẽ được ghi nhận trên Bản Sao Kê Tài Khoản ("**Sao Kê Tài Khoản**") và sẽ được gửi tận tay, hoặc gửi qua đường bưu điện đến Khách Hàng theo địa chỉ đăng ký được thông báo gần nhất cho Ngân Hàng vào các khoảng thời gian quy định. Các chi tiết được nêu trong mỗi Sao Kê Tài Khoản sẽ được coi là chính xác và có giá trị ràng buộc đối với Khách Hàng, trừ khi Khách Hàng thông báo cho Ngân Hàng bằng văn bản về các chi tiết mà Khách Hàng cho là không chính xác trong vòng 60 (sáu mươi) ngày dương lịch kể từ ngày lập Sao Kê Tài Khoản có liên quan. Trong trường hợp Khách Hàng gửi một thông báo như vậy, thì Ngân Hàng và Khách Hàng sẽ làm việc với nhau, trên tinh thần thiện chí và hành động hợp lý, để giải quyết vấn đề trong thời gian sớm nhất có thể.

5. ACCOUNTS TRANSACTIONS **CÁC GIAO DỊCH TÀI KHOẢN**

5.1. The Customer shall operate the Accounts in accordance with laws and provisions of these General Terms. Notwithstanding anything provided to the contrary hereunder, the Bank shall have the right to refuse to effect any instructions of the Customer in relation to the Accounts in the following circumstances:

Khách Hàng sẽ sử dụng Các Tài Khoản theo quy định pháp luật và các điều khoản của Các Điều Khoản Chung này. Không phụ thuộc vào bất kỳ quy định nào trái với quy định của Các Điều Khoản Chung này, Ngân Hàng có quyền từ chối thực hiện bất kỳ chỉ thị nào của Khách Hàng liên quan đến Các Tài Khoản trong các trường hợp sau đây:

- (a) The Customer fails to fulfill requirements of payment procedures;
Khách Hàng không thực hiện đầy đủ các yêu cầu về thủ tục thanh toán;
- (b) The payment order is invalid, or dissimilar to the registered details in the account opening documents, or inconsistent with the agreements between the Customer and the Bank;
Lệnh thanh toán không hợp lệ, không khớp đúng với các yếu tố đã đăng ký trong hồ sơ mở tài khoản thanh toán hoặc không phù hợp với các thỏa thuận giữa Khách Hàng với Ngân Hàng;
- (c) The balance on the Account is insufficient or in excess of the overdraft limit (if any) for performing payment order;
Tài Khoản không đủ số dư hoặc vượt hạn mức thấu chi (nếu có) để thực hiện lệnh thanh toán;
- (d) Upon a written request by a competent State authority or there is evidence on payment transactions for the purposes of money laundering and terrorism financing according to applicable laws and regulations on anti-money laundering;
Khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc có bằng chứng về việc giao dịch thanh toán nhằm rửa tiền, tài trợ khủng bố theo quy định pháp luật hiện hành về phòng chống rửa tiền;
- (e) The Account is temporarily suspended, or wholly blocked;
Tài Khoản đang bị tạm khóa, bị phong tỏa toàn bộ;
- (f) The Account is closed;
Tài Khoản đang bị đóng;
- (g) The Account is temporarily suspended or partially blocked whereas the remaining balance that is not temporarily suspended or blocked is insufficient (except in case overdraft is allowable) or is in excess of the overdraft limit (if any) for payment orders.
Tài Khoản bị tạm khóa hoặc phong tỏa một phần mà phần không bị tạm khóa, phong tỏa không có đủ số dư (trừ trường hợp được thấu chi) hoặc vượt hạn mức thấu chi (nếu có) để thực hiện các lệnh thanh toán.

5.2. The Bank may suspend the performance of payment orders given by the Customer where the Bank considers that it is necessary or advisable to do so in the following circumstances:
Ngân Hàng có thể tạm dừng thực hiện lệnh thanh toán của Khách Hàng khi Ngân Hàng xét thấy điều đó là cần thiết hoặc nên làm trong các trường hợp sau đây:

- (a) The performance of a payment order may potentially cause a breach of laws and regulations;
Khi việc thực hiện lệnh thanh toán có thể có khả năng dẫn tới vi phạm quy định pháp luật;

- (b) The Bank needs to conduct extraordinary system maintenance;
Khi Ngân Hàng cần thực hiện bảo trì hệ thống bất thường;
- (c) The Bank considers the necessity to conduct the internal checking for anti-money laundering, terrorism financing, financial crime or sanction purposes;
Khi Ngân Hàng xét thấy cần thiết thực hiện việc kiểm tra nội bộ cho mục đích chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tội phạm tài chính hoặc cấm vận;
- (d) The Bank, in its sole discretion and upon due and careful consideration, decides that the Customer has breached or is likely to breach its undertakings set forth in Article 17 hereunder;
Ngân Hàng có quyền và khi đã cân nhắc cẩn trọng và phù hợp, quyết định rằng Khách Hàng đã vi phạm hoặc có khả năng vi phạm các cam kết quy định tại Điều 17 dưới đây;
- (e) Other emergency or sudden circumstances which the Bank deems necessary.
Các trường hợp khẩn cấp hoặc bất ngờ khác mà Ngân Hàng xét thấy cần thiết.
- 5.3. When the Customer wishes to effect any transactions in relation to the Accounts, the Customer shall complete the relevant forms prescribed by the Bank affixing thereto the Customer's name, specimen signatures of the authorized signatories (as registered with the Bank in the Signature Registration Form and advices to change information stated in the Signature Registration form), and seal (if any), and shall submit the same to the Bank, except the case the Customer wishes to effect any transactions in relation to the Accounts via online banking system provided by the Bank from time to time.
Khi Khách Hàng muốn thực hiện bất kỳ giao dịch nào liên quan đến Các Tài Khoản thì Khách Hàng phải điền đầy đủ vào mẫu đơn thích hợp do Ngân Hàng quy định, ghi rõ tên Khách Hàng, ký bởi người có thẩm quyền ký (với chữ ký mẫu đã đăng ký với Ngân Hàng tại Bản Đăng Ký Chữ Ký và các bản thông báo thay đổi thông tin tại Bản Đăng Ký Chữ Ký) và đóng dấu (nếu có), và nộp các mẫu đơn đó cho Ngân Hàng, trừ trường hợp Khách Hàng thực hiện bất kỳ giao dịch liên quan đến Các Tài Khoản thông qua hệ thống ngân hàng trực tuyến cung cấp bởi Ngân Hàng tùy từng thời điểm.
- 5.4. Online access and operations of the Accounts are available to the Customer, subject to the Customer's entry into an agreement with the Bank on online account access and operations, including the security and confidentiality of the Accounts (the "**Online Banking Agreement**"). Any online access of the Accounts by the Customer shall strictly comply with the Online Banking Agreement and, to the extent the Customer accepts such Online Banking Agreement, the Customer agrees that the same shall be incorporated into these General Terms by reference and form an integral part of these General Terms.
*Khách Hàng có thể truy cập và sử dụng trực tuyến Các Tài Khoản với điều kiện là Khách Hàng ký kết thỏa thuận về dịch vụ truy cập và sử dụng trực tuyến tài khoản với Ngân Hàng, bao gồm cả việc bảo đảm an toàn và bảo mật đối với Các Tài Khoản ("**Thỏa Thuận Ngân Hàng Trực Tuyến**"). Việc truy cập trực tuyến Các Tài Khoản của Khách Hàng sẽ tuyệt đối tuân thủ Thỏa Thuận Ngân Hàng Trực Tuyến và, trong phạm vi Khách Hàng chấp nhận Thỏa Thuận Ngân Hàng Trực Tuyến đó, Khách Hàng đồng ý rằng Thỏa Thuận Ngân Hàng Trực Tuyến sẽ được hợp nhất vào Các Điều Khoản Chung này bằng cách dẫn chiếu và tạo thành một phần không thể tách rời của Các Điều Khoản Chung này.*
- 5.5. When the Customer desires that certain charges and other amounts payable by the Customer be automatically paid when due out of a particular Account, the Customer shall send a written notice permitting the Bank to do the same and follow the procedure prescribed by the Bank.
Khi Khách Hàng muốn các khoản phí và các khoản tiền khác phải trả bởi Khách Hàng được tự động thanh toán khi đến hạn từ một Tài Khoản cụ thể, Khách Hàng phải gửi một thông báo bằng văn bản cho phép cho Ngân Hàng tự động thanh toán và thực hiện thủ tục do Ngân Hàng quy định.
- 5.6. If the total amount of one or more payments to be made from an Account on the same business day exceeds the funds available in such Account, the Bank may make any or none of such payments after consultation with the Customer, provided always that the total amounts of payments selected to be completed shall not exceed the funds available in such Account.
Nếu tổng số tiền của một hoặc nhiều lệnh thanh toán được thực hiện từ một Tài Khoản trong cùng một ngày làm việc vượt quá số dư trên Tài Khoản đó thì Ngân Hàng có thể thực hiện bất kỳ hoặc không thực hiện các lệnh thanh toán đó sau khi thảo luận với Khách Hàng, với điều kiện là tổng số tiền của các lệnh thanh toán được chọn để hoàn tất sẽ không vượt quá số dư trên Tài Khoản đó.

- 5.7. Notwithstanding provisions in Clauses 5.2 to 5.6 (inclusive), the Bank may automatically debit from any and all Accounts in any of the following circumstances:
Bất kể các quy định tại các Điều 5.2 đến Điều 5.6 (bao gồm cả Điều 5.2 và Điều 5.6), Ngân Hàng có thể ghi nợ vào bất kỳ hoặc tất cả Các Tài Khoản trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:
- (a) To collect any and all of its then prevailing fees and charges relating to transactions involving an Account;
Để thu bất kỳ hoặc tất cả các khoản phí, lệ phí hiện phải trả đối với các giao dịch liên quan đến một Tài Khoản;
 - (b) To collect any debts, obligations or liabilities of the Customer which become due;
Để thu bất kỳ nợ, nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào của Khách Hàng khi đến hạn;
 - (c) At request of competent governmental authorities;
Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - (d) To adjust items that are wrongly accounted for, or that are not accounted for in the right manner or are not conformable to the details of the Account in accordance with applicable laws and regulations, in which case the Bank shall notify the Customer of such adjustments for the Customer's information;
Để điều chỉnh các khoản mục bị hạch toán sai, hoặc hạch toán không đúng cách hoặc không phù hợp với nội dung sử dụng của Tài Khoản theo quy định của pháp luật hiện hành, trong trường hợp đó Ngân Hàng sẽ thông báo cho Khách Hàng về những điều chỉnh đó để Khách Hàng biết;
 - (e) Upon discovery that the Account is wrongly credited or upon request for cancellation of a credit order from the remitting bank because such remitting bank discovers one or more errors in the credit order as compared with the payment order of the remitter;
Khi phát hiện thấy Tài Khoản đã bị ghi có nhầm hoặc theo yêu cầu hủy lệnh chuyển có của ngân hàng chuyển tiền do ngân hàng chuyển tiền phát hiện thấy một hoặc nhiều sai sót trong lệnh chuyển có so với lệnh thanh toán của người chuyển tiền; hoặc
 - (f) Other circumstances as stipulated by law.
Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

6. INTEREST AND FEES *LÃI VÀ PHÍ*

- 6.1. The Bank will calculate interest on the balance from time to time standing to the credit of an Account of an integral multiple of 1 Dong, 0.01 US Dollar or 1 Yen, as the case may be, at the end of every calendar day; provided that the value of the Instruments received by the Bank will not be credited for this purpose until they have been settled. Unless otherwise agreed by the Bank and the Customer, such interest shall be calculated at the rate shown on the table of ordinary deposit interest rates posted by the Bank from time to time and the interest so calculated shall be added to the balance of each Account on the first business day of the Bank in every following month; provided, however, that the Bank may change the interest rate at any time, including, without limitation, when there is a change in market conditions or to comply with prevailing regulations, in all cases as determined by the Bank at its sole discretion.
Ngân Hàng sẽ tính lãi trên số dư hiện có trên mỗi Tài Khoản là bội số nguyên của 1 Đồng, 0,01 USD hay 1 Yên, tùy từng trường hợp, vào cuối mỗi ngày dương lịch; với điều kiện giá trị của các Công Cụ Thanh Toán mà Ngân Hàng đã nhận sẽ không được ghi có cho mục đích này cho đến khi các Công Cụ Thanh Toán đó đã được thanh toán. Trừ khi Ngân Hàng và Khách Hàng thỏa thuận khác, lãi sẽ được tính trên biểu lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do Ngân Hàng niêm yết vào từng thời điểm và lãi sẽ được cộng vào số dư của mỗi Tài Khoản vào ngày làm việc đầu tiên của Ngân Hàng mỗi tháng tiếp theo; tuy nhiên, với điều kiện là Ngân Hàng có thể thay đổi mức lãi suất vào bất kỳ lúc nào, bao gồm nhưng không giới hạn, khi có biến động điều kiện thị trường hoặc để tuân thủ các quy định buộc phải áp dụng, trong tất cả trường hợp do Ngân Hàng quyết định theo toàn quyền quyết định của mình.

Specifically applying to the Ordinary Accounts, the Bank shall collect from the Customer and the Customer shall pay to the Bank the fees for account's opening and maintaining on the monthly basis (the "Account Maintenance Fee") for each Ordinary Account if the average balance of such Ordinary Account falls below the minimum average balance requirement which is set forth by the Bank from

time to time (the “**Minimum Average Balance**”).

*Áp dụng riêng cho Các Tài Khoản Thanh Toán, Ngân Hàng sẽ thu từ Khách Hàng và Khách Hàng sẽ thanh toán cho Ngân Hàng các khoản phí cho việc mở và duy trì tài khoản hàng tháng (“**Phí Duy Trì Tài Khoản**”), cho mỗi Tài Khoản Thanh Toán nếu số dư trung bình của Tài Khoản Thanh Toán đó thấp hơn số dư trung bình tối thiểu quy định bởi Ngân Hàng tùy từng thời điểm (“**Số Dư Trung Bình Tối Thiểu**”).*

The average balance of each Ordinary Account is the sum of balance counted at the end of every calendar day in a month which is divided by the number of calendar days in the relevant month.

Số dư trung bình của mỗi Tài Khoản Thanh Toán là tổng các số dư được tính vào cuối mỗi ngày dương lịch trong một tháng chia cho tổng số ngày dương lịch trong tháng liên quan.

- 6.2 The Account Maintenance Fee shall be in accordance with the fee quotes set forth by the Bank and notified to the Customer from time to time, unless otherwise agreed by the Bank and the Customer. Any notification relating to the change of applicable fees shall be sent to the Customer in the same manner as sending Statements of Account and/or in the other manner as agreed between the Bank and the Customer. Unless otherwise notified by the Bank to the Customer, the Account Maintenance Fee shall be calculated at the end of every month and the fees so calculated shall be collected within the first 05 (five) business days of the Bank in every following month.

Phí Duy Trì Tài Khoản sẽ theo mức phí quy định bởi Ngân Hàng và được thông báo cho Khách Hàng tùy từng thời điểm, trừ trường hợp Ngân Hàng và Khách Hàng có thỏa thuận khác. Bất kỳ thông báo nào liên quan đến việc thay đổi phí áp dụng sẽ được gửi cho Khách Hàng theo cách gửi Sao Kê Tài Khoản và/hoặc theo cách khác được thỏa thuận giữa Ngân Hàng và Khách Hàng. Trừ khi Khách Hàng được Ngân Hàng thông báo khác đi, Phí Duy Trì Tài Khoản được tính vào cuối mỗi tháng và khoản phí được tính sẽ được thu trong vòng 05 (năm) ngày làm việc đầu tiên của Ngân Hàng trong mỗi tháng tiếp theo.

The Customer hereby authorizes the Bank to collect the Account Maintenance Fee by automatic debit of the same from the respective Ordinary Account. If there is balance shortage in such respective Ordinary Account for the collection of Account Maintenance Fee,

Khách Hàng theo đây ủy quyền cho Ngân Hàng thu Phí Duy Trì Tài Khoản bằng cách tự động trừ khoản tiền tương đương với Phí Duy Trì Tài Khoản từ Tài Khoản Thanh Toán tương ứng. Trong trường hợp số dư trong Tài Khoản Thanh Toán tương ứng không đủ để trả Phí Duy Trì Tài Khoản,

- (a) the Account Maintenance Fee will be automatically collected by the Bank when the sufficient amount is credited to the Ordinary Account, and/or
Phí Duy Trì Tài Khoản sẽ được thu tự động bởi Ngân Hàng khi Tài Khoản Thanh Toán đó được ghi có đủ số dư, và/hoặc
- (b) the Customer authorizes the Bank to collect the Account Maintenance Fee from any of the other Customer’s Accounts maintained with the Bank.
Khách Hàng ủy quyền cho Ngân Hàng thu Phí Duy Trì Tài Khoản từ bất kỳ Tài Khoản nào khác của Khách Hàng được mở tại Ngân Hàng.

- 6.3 In respect of all Accounts, the Bank may from time to time apply to and collect from the Customer and the Customer shall pay to the Bank all applicable fee, commission and charges (including but not limited to the fee for inward overseas remittance) in the manner and at the rate as set forth in the Bank’s standard tariff as amended from time to time and posted on the Bank’s website mentioned in Article 15.1 below unless otherwise agreed by and between the Bank and the Customer. The Bank shall notify the Customer of any amendment to the Bank’s standard tariff in advance. The Customer agrees that in case the Customer continues to use any of the Accounts after the Bank has notified such amendment tariff, the Customer shall be deemed to have agreed with the amendment tariff unless otherwise agreed by and between the Bank and the Customer.

Liên quan tới tất cả các Tài Khoản, Ngân Hàng có quyền tùy từng thời điểm áp dụng và thu từ Khách Hàng và Khách Hàng đồng ý thanh toán cho Ngân Hàng tất cả các loại phí, hoa hồng và lệ phí (bao gồm nhưng không giới hạn phí nhận tiền chuyển về từ nước ngoài) theo cách thức và mức phí quy định tại biểu phí chuẩn của Ngân Hàng như được sửa đổi và công bố tại website của Ngân Hàng nêu tại Điều 15.1 dưới đây tùy từng thời điểm trừ trường hợp Ngân Hàng và Khách Hàng có thỏa thuận khác. Ngân Hàng sẽ thông báo trước cho Khách Hàng về bất kỳ thay đổi nào trong biểu phí chuẩn của Ngân Hàng. Khách Hàng đồng ý rằng trong trường hợp Khách Hàng tiếp tục sử dụng bất kỳ Tài Khoản nào sau khi Ngân Hàng đã thông báo về biểu phí sửa đổi đó, Khách Hàng sẽ được coi như là đã đồng ý với biểu phí sửa đổi trừ trường hợp Ngân Hàng và Khách Hàng có thỏa thuận khác.

Unless otherwise stated in such standard tariff, the Bank shall collect any and all of the applicable fee by automatically deducting from any incoming remittance or automatically debiting from the balance in any of the Customer's Accounts maintained at the Bank as the case may be.

Trừ khi được quy định khác đi tại biểu phí chuẩn, Ngân Hàng sẽ thu phí bất kỳ và toàn bộ các loại phí áp dụng bằng cách tự động khấu trừ từ bất kỳ số tiền nào được chuyển về hoặc bằng cách tự động trừ từ số dư của bất kỳ Tài Khoản nào của Khách Hàng mở tại Ngân Hàng, tùy từng trường hợp.

7. CHANGES IN CUSTOMER'S DETAILS NHỮNG THAY ĐỔI TRONG THÔNG TIN CHI TIẾT CỦA KHÁCH HÀNG

Any changes in the Customer's details filed with the Bank such as name, address and/or authorized signatories shall be immediately reported to the Bank in writing. Any changes shall only be effective upon the actual receipt by the Bank of such notice and other supporting documents (if needed and as requested by the Bank at its sole discretion) from the Customer. Prior to receipt of the notice and other supporting documents of any changes, the Bank shall be entitled to rely on the latest certification in its possession. The Bank shall not be liable for any damages and other losses incurred by the Customer or any other person that arise from the Customer's failure to notify and/or provide sufficient supporting documents to the Bank in accordance with this Clause 7. In addition, the Customer shall, pay the Bank on demand, indemnify and hold the Bank harmless from any damages and other losses incurred by the Bank that arise from the Customer's failure to notify and/or provide sufficient supporting documents to the Bank in accordance with this Clause 7.

Bất kỳ thay đổi nào về thông tin chi tiết của Khách Hàng đã đăng ký với Ngân Hàng, như tên, địa chỉ và/hoặc người có thẩm quyền ký phải được Khách Hàng thông báo ngay lập tức bằng văn bản tới Ngân Hàng. Bất kỳ thay đổi nào sẽ chỉ có hiệu lực sau khi Ngân Hàng thực tế nhận được thông báo đó và các tài liệu chứng minh khác (nếu cần thiết và do Ngân Hàng yêu cầu theo toàn quyền quyết định của Ngân Hàng) từ Khách Hàng. Trước khi nhận được thông báo và các tài liệu chứng minh khác về bất kỳ thay đổi nào, Ngân Hàng có toàn quyền dựa vào các đăng ký hiện tại mà Ngân Hàng đang nắm giữ. Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ và tất cả các tổn thất và thiệt hại khác mà Khách Hàng hoặc bất kỳ một người nào khác phải gánh chịu do Khách Hàng không thông báo và/hoặc cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh cho Ngân Hàng theo quy định tại Điều 7 này. Thêm vào đó, Khách Hàng sẽ trả tiền theo yêu cầu của Ngân Hàng để bồi hoàn và bảo đảm Ngân Hàng không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ và tất cả các tổn thất và thiệt hại khác mà Ngân Hàng phải gánh chịu do Khách Hàng không thông báo và/hoặc cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh cho Ngân Hàng theo quy định tại Điều 7 này.

8. AUTHENTICITY OF SIGNATURE TÍNH XÁC THỰC CỦA CHỮ KÝ

The list of authorized signatories to sign and act for and on behalf of the Customer and their specimen signatures is stated in the Signature Registration Form and advices to change information stated in the Signature Registration Form filed with the Bank. The Customer agrees that each of the authorized signatories is at all times duly appointed and properly authorized to give instructions and sign other relevant forms. The Customer hereby directs the Bank to accept and rely upon all instructions and other relevant forms in relation to the Accounts that reasonably appears, or the Bank believes to have come from the authorized signatories as valid, duly authorized and binding upon the Customer. The Bank shall not be liable for, and the Customer shall indemnify and hold the Bank harmless from, any damages or other losses incurred by the Bank or the Customer arising from forgery, alteration or other wrongful use of withdrawal application forms, notices or other documents submitted to the Bank, provided that the Bank has acted in good faith after having checked, with reasonable care, the signature(s) appearing on these documents with the specimen signatures filed with the Bank.

Danh sách những người có thẩm quyền ký và đại diện cho Khách Hàng và chữ ký mẫu của những người này được đăng ký trong Bản Đăng Ký Chữ Ký và các thông báo thay đổi thông tin tại Bản Đăng Ký Chữ Ký đã đăng ký tại Ngân Hàng. Khách Hàng đồng ý rằng mỗi người trong số những người có thẩm quyền ký vào mọi thời điểm được chỉ định hợp lệ và được ủy quyền phù hợp để đưa ra chỉ dẫn và ký các mẫu biểu có liên quan khác. Khách Hàng theo đây chỉ thị Ngân Hàng chấp nhận và hành động dựa trên các chỉ thị và các mẫu biểu có liên quan khác liên quan tới Các Tài Khoản thể hiện một cách hợp lý rằng hoặc Ngân Hàng tin rằng là các chỉ thị đó được đưa ra bởi những người có thẩm quyền ký là hợp lệ, đúng thẩm quyền và có giá trị ràng buộc Khách Hàng. Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm, và Khách Hàng

sẽ bồi hoàn và không để Ngân Hàng phải gánh chịu bất kỳ thiệt hại nào hoặc các tổn thất khác mà Ngân Hàng hoặc Khách Hàng phải gánh chịu phát sinh do việc giả mạo, thay đổi chữ ký hay việc sử dụng không đúng các mẫu đơn rút tiền, các thông báo hoặc các văn bản khác được nộp cho Ngân Hàng, với điều kiện là Ngân Hàng hành động một cách thiện chí đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm kiểm tra cẩn thận (các) chữ ký trên các văn bản đó so với mẫu chữ ký đã được đăng ký tại Ngân Hàng.

9. PROHIBITION OF ASSIGNMENT OR PLEDGE **CẤM CHUYỂN GIAO HOẶC CẦM CỐ**

9.1. The Customer shall not assign or transfer any of its rights or obligations under the Agreement (including, without limitation, the ownership of the Account) without the prior written consent of the Bank.

Khách Hàng không được chuyển giao hoặc chuyển nhượng bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào theo Thỏa Thuận (bao gồm, nhưng không giới hạn, quyền sở hữu Tài Khoản) nếu không được Ngân Hàng chấp nhận trước bằng văn bản.

9.2. The Customer may not pledge, mortgage or otherwise create security over the Accounts or the money therein, without the prior written consent of the Bank.

Khách Hàng không được cầm cố, thế chấp hoặc bằng cách khác tạo lập bảo đảm đối với Các Tài Khoản hoặc khoản tiền trong Các Tài Khoản đó, nếu không được Ngân Hàng chấp nhận trước bằng văn bản.

9.3. If the Bank consents to such pledge, mortgage or security referred to in Clause 9.2, the Customer shall affect the pledge, mortgage or security, using the form prescribed by the Bank or in an alternate form acceptable to the Bank, as determined at the Bank's sole discretion.

Nếu Ngân Hàng chấp thuận việc cầm cố, thế chấp hoặc bảo đảm được đề cập tại Điều 9.2, thì Khách Hàng phải thực hiện việc cầm cố, thế chấp hoặc bảo đảm, bằng cách sử dụng mẫu biểu do Ngân Hàng quy định hoặc một mẫu biểu khác mà Ngân Hàng có thể chấp nhận, theo toàn quyền quyết định của Ngân Hàng.

10. PROVISION AND DISCLOSURE OF INFORMATION **CUNG CẤP VÀ TIẾT LỘ THÔNG TIN**

10.1. The Customer must provide such information and documents as and when requested from time to time by the Bank on any transaction effected through the Accounts.

Khách Hàng phải cung cấp thông tin và các tài liệu mà và khi Ngân Hàng yêu cầu tại từng thời điểm đối với bất kỳ giao dịch nào được thực hiện qua Các Tài Khoản.

10.2. The Customer may request information on the Accounts from time to time, in addition to the periodic Statements of Account, subject to the payment of an administration fee from time to time prescribed by the Bank.

Khách Hàng có thể yêu cầu cung cấp thông tin về Các Tài Khoản tại từng thời điểm, ngoài các thông tin cung cấp trong bản Sao Kê Tài Khoản định kỳ, tuy nhiên phải trả phí quản lý do Ngân Hàng quy định tại từng thời điểm.

10.3. The Customer hereby authorizes and allows the Bank to disclose any information about the Customer, the Accounts and the transactions effected through the Accounts to (i) the head office of the Bank (the "Head Office"), any subsidiaries, affiliates, branches, representative offices, agent or representative of the Head Office or the Bank; (ii) the holding company of the Head Office and any subsidiaries of that holding company; (iii) the auditors and professional advisors including its solicitors of the Head Office or the Bank; (iv) the vendors of the computer systems used by the Head Office or the Bank and to such person(s) installing and maintaining the same; (v) the State Bank of Vietnam and other competent authorities in Vietnam or elsewhere; and (vi) as otherwise required by applicable law, regulation, judicial order or other governmental action or request.

*Khách Hàng tại đây đồng ý và cho phép Ngân Hàng tiết lộ thông tin Khách Hàng, Các Tài Khoản và các giao dịch được thực hiện thông qua Các Tài Khoản cho (i) hội sở chính của Ngân Hàng ("**Hội Sở Chính**"), bất kỳ công ty con, công ty liên kết, chi nhánh, văn phòng đại diện, đại lý hoặc đại diện nào của Hội Sở Chính hoặc của Ngân Hàng; (ii) công ty mẹ của Hội Sở Chính và các công ty con của công ty mẹ*

đó; (iii) các kiểm toán viên và bất cứ nhà tư vấn chuyên nghiệp nào, bao gồm cả các luật sư của Hội Sở Chính hoặc của Ngân Hàng; (iv) nhà cung cấp hệ thống máy tính cho Hội Sở Chính hoặc cho Ngân Hàng và những người lắp đặt và bảo trì hệ thống máy tính; (v) Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam và các cơ quan có thẩm quyền khác tại Việt Nam và tại các nơi khác; và (vi) như được yêu cầu khác bởi luật, quy định, lệnh của tòa án hoặc hành động hoặc yêu cầu khác của chính phủ.

Except where the Bank discloses confidential information to the third party mentioned in (v) or (vi), the Bank shall ensure that the third party receiving confidential information must keep such disclosed information in strict confidentiality.

Trừ trường hợp Ngân Hàng tiết lộ thông tin bí mật cho bên thứ ba được liệt kê tại (v) hoặc (vi), Ngân Hàng sẽ đảm bảo rằng bên thứ ba nhận thông tin bí mật phải tuyệt đối bảo mật thông tin được Ngân Hàng tiết lộ.

- 10.4. Notwithstanding Article 10.3 above, if the Bank and the Customer have entered into or shall enter into any letter of consent on customer information sharing (the “**Consent Letter**”), in case of information sharing by the Bank for the purpose mentioned in such Consent Letter, such Consent Letter shall apply. Any information sharing by the Bank for the purpose related to these General Terms and other than the purpose mentioned in such Consent Letter shall be implemented in accordance with Articles 10.1, 10.2 and 10.3 above.

*Bất kể Điều 10.3 ở trên, nếu Ngân Hàng và Khách Hàng đã ký kết hoặc sẽ ký kết bất kỳ thư chấp thuận chia sẻ thông tin khách hàng nào (“**Thư Chấp Thuận**”), trong trường hợp việc chia sẻ thông tin bởi Ngân Hàng cho các mục đích nêu tại Thư Chấp Thuận đó, Thư Chấp Thuận đó sẽ được áp dụng. Bất cứ sự chia sẻ thông tin nào bởi Ngân Hàng cho các mục đích liên quan tới Các Điều Khoản Chung này và không phải mục đích nêu tại Thư Chấp Thuận sẽ được thực hiện phù hợp với các Điều 10.1, 10.2 và 10.3 ở trên.*

11. CLOSURE, BLOCKAGE AND TEMPORARY SUSPENSION OF ACCOUNTS **ĐÓNG, PHONG TỎA VÀ TẠM KHÓA CÁC TÀI KHOẢN**

- 11.1. The Bank may close, block or temporarily suspend any and all of the Accounts under the provisions of this Clause 11. For the avoidance of doubt the closure, blockage, or temporary suspension of an Account in accordance with this Clause 11 shall not prejudice to the Bank’s right under Clause 5.7. In case of closure, blockage, or temporary suspension of a specific Account, the other Accounts or the unblocked part or the temporarily non-suspended part of such Account (if any, as the case may be) shall continue to be operated under these General Terms.

Ngân Hàng có thể đóng, phong tỏa hoặc tạm khóa bất kỳ và toàn bộ Các Tài Khoản theo quy định tại Điều 11 này. Để tránh nhầm lẫn, việc đóng, phong tỏa, hoặc tạm khóa Tài Khoản theo quy định tại Điều 11 này sẽ không ảnh hưởng đến quyền của Ngân Hàng theo Điều 5.7. Trường hợp đóng, phong tỏa, hoặc tạm khóa một Tài Khoản cụ thể, thì Các Tài Khoản khác hoặc phần không bị phong tỏa hoặc phần không bị tạm khóa của Tài Khoản đó (nếu có, tùy từng trường hợp) sẽ tiếp tục được sử dụng theo Các Điều Khoản Chung này.

- 11.2. The Bank may close an Account under any of the following circumstances:

Ngân Hàng có thể đóng một Tài Khoản trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:

- (a) In the event there has been no fund movement (except for any auto deduction from the remaining credit balance for any Bank’s charge) through such Account for more than 12 (twelve) consecutive months (the “**Dormant Account**”) and/or the credit balance of an Account falls under the threshold balance which is set forth by the Bank from time to time (the “**Threshold Balance for Account Closure**”) for more than 12 (twelve) consecutive months:
*Trong trường hợp không có giao dịch nào (trừ trường hợp tự động khấu trừ chi phí của Ngân Hàng từ số dư còn lại) được thực hiện thông qua Tài Khoản đó trong hơn 12 (mười hai) tháng liên tục (“**Tài Khoản Không Hoạt Động**”) và/hoặc số dư của một Tài Khoản dưới mức số dư tối thiểu được quy định bởi Ngân Hàng tùy từng thời điểm (“**Số Dư Bất Buộc Để Duy Trì Tài Khoản**”) trong hơn 12 (mười hai) tháng liên tục:*

The Bank shall send the written notice by postmail to the Customer’s address which is registered with the Bank at least 30 (thirty) days prior to the closure of such Account (the “**Waiting Period**”). The Waiting Period will be specified in such written notice sent by Bank.

Ngân Hàng sẽ gửi thông báo bằng văn bản qua đường bưu điện tới địa chỉ đã được Khách

Hàng đăng ký với Ngân Hàng ít nhất 30 (ba mươi) ngày cho Khách Hàng trước khi đóng Tài Khoản đó ("**Thời Hạn Chờ**"). Thời Hạn Chờ sẽ được quy định cụ thể trong thông báo bằng văn bản của Ngân Hàng.

In the event the credit balance of any Account falls under the Threshold Balance for Account Closure for more than 12 (twelve) consecutive months:

Trong trường hợp số dư của bất kỳ Tài Khoản nào dưới mức Số Dư Bắt Buộc Để Duy Trì tài Khoản trong hơn 12 tháng liên tục:

no later than 03 (three) business days prior to the end of the Waiting Period, (i) if the Customer sends to the Bank a written request to maintain the Account and credit a sufficient amount which is equal to the sum of Threshold Balance for Account Closure plus the total unpaid Account Maintenance Fee for preceding months (the "**Sufficient Amount**"), to the Account, the Bank shall be deemed to have accepted the Customer's request to maintain the Account. The total unpaid Account Maintenance Fee for preceding months will be automatically collected by the Bank after the Sufficient Amount is credited to the Account; or (ii) if the Customer fails to send a written request to maintain the Account or the Customer sends a written request to maintain the Account but fails to arrange a Sufficient Amount to be credited to maintain the Account, the Bank is entitled to close the Account by the end of the Waiting Period.

*không muộn hơn 03 (ba) ngày làm việc trước ngày kết thúc Thời Hạn Chờ, (i) nếu Khách Hàng gửi cho Ngân Hàng một yêu cầu duy trì Tài Khoản bằng văn bản và chuyển số tiền thích hợp bằng tổng Số Dư Bắt Buộc Để Duy Trì Tài Khoản cộng tổng Phí Duy Trì Tài Khoản chưa thanh toán của những tháng trước đó ("**Khoản Tiền Thích Hợp**") vào Tài Khoản, Ngân Hàng coi như chấp nhận yêu cầu duy trì tài khoản đó của Khách Hàng. Tổng Phí Duy Trì Tài Khoản chưa thanh toán sẽ được Ngân Hàng tự động thu sau khi Khoản Tiền Thích Hợp được ghi có vào Tài Khoản; hoặc (ii) nếu Khách Hàng không gửi yêu cầu duy trì tài khoản bằng văn bản hoặc Khách Hàng có gửi yêu cầu duy trì tài khoản bằng văn bản nhưng không thu xếp ghi có Khoản Tiền Thích Hợp vào Tài Khoản, Ngân Hàng có quyền đóng Tài Khoản khi kết thúc Thời Hạn Chờ.*

In the event of the Dormant Account:

Trong trường hợp Tài Khoản Không Hoạt Động:

no later than 03 (three) business days prior to the end of the Waiting Period, (i) if the Customer sends to the Bank a written request to maintain the Account, the Bank shall be deemed to have accepted the Customer's request to maintain the Account; or (ii) if the Customer fails to send a written request to maintain the Account to the Bank, the Bank is entitled to close the Account by the end of the Waiting Period.

không muộn hơn 03 (ba) ngày làm việc trước ngày cuối cùng của Thời Hạn Chờ, (i) nếu Khách Hàng gửi cho Ngân Hàng một yêu cầu duy trì Tài Khoản bằng văn bản, Ngân Hàng coi như chấp thuận yêu cầu duy trì Tài Khoản của Khách Hàng; hoặc (ii) nếu Khách Hàng không gửi yêu cầu duy trì Tài Khoản bằng văn bản cho Ngân Hàng, Ngân Hàng có quyền đóng Tài Khoản khi kết thúc Thời Hạn Chờ.

- (b) at the request of the Customer, provided that the Customer has fulfilled all obligations and liabilities relating to the Accounts prior such closure;
theo yêu cầu của Khách Hàng, với điều kiện là Khách Hàng đã hoàn thành tất cả các nghĩa vụ và trách nhiệm liên quan đến Các Tài Khoản trước khi đóng Các Tài Khoản đó;
- (c) when the Customer terminates its operation in accordance with the law;
khi Khách Hàng chấm dứt hoạt động theo quy định pháp luật;
- (d) if the Customer breaches the law or regulations on payment or breaches any of the provisions of these General Terms;
nếu Khách Hàng vi phạm pháp luật hoặc các quy định về việc thanh toán hoặc vi phạm bất kỳ quy định nào của Các Điều Khoản Chung này;
- (e) if, the Bank, in its sole discretion and thoroughly considers or suspects that the Customer has breached or is likely to breach the undertakings in Article 17 of these General Terms;
nếu Ngân Hàng có quyền và khi cần trọng xem xét hoặc nghi vấn rằng Khách Hàng đã vi phạm hoặc có khả năng vi phạm các cam kết quy định tại Điều 17 của Các Điều Khoản Chung này;

- (f) other circumstances as stipulated by law and these General Terms.
các trường hợp khác do pháp luật và Các Điều Khoản Chung này quy định.

11.3. The Customer may request the return of any balance standing to the credit of the Account following its closure in accordance with Clause 11.2 by submitting a written request to the Bank and complying with the requirements of Clause 5.1.

Khách Hàng có thể yêu cầu hoàn trả số dư còn lại trên một Tài Khoản sau khi đóng tài khoản theo quy định tại Điều 11.2 này bằng cách gửi yêu cầu bằng văn bản cho Ngân Hàng và tuân thủ các quy định tại Điều 5.1.

11.4. Blockage of Accounts
Phong Tỏa Tài Khoản

11.4.1 The Bank may block a part or entire of the balance in any Account at any time and from time to time in any of the following circumstances:

Ngân Hàng có thể phong tỏa một phần hoặc toàn bộ số dư trong bất kỳ Tài Khoản nào vào bất kỳ lúc nào và tại từng thời điểm trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:

- (a) upon written request issued by the competent authorities;
theo yêu cầu bằng văn bản của các cơ quan có thẩm quyền;
- (b) upon the discovery of a mistake or an error in crediting an amount to such Account or upon the request for a refund of money sent from the remitting bank due to any mistake or error made in transcribing or effecting the instructions of the remitter;
khi phát hiện thấy có nhầm lẫn hoặc sai sót khi ghi có một khoản tiền vào Tài Khoản đó hoặc theo yêu cầu hoàn trả lại tiền của ngân hàng chuyển tiền do có bất kỳ nhầm lẫn hoặc sai sót nào khi ghi chép hoặc thực hiện lệnh thanh toán của người chuyển tiền;
- (c) upon a written notice by any joint account holder with regard to the dispute on the Joint Account amongst the joint account holders clearly recording the Customer's name, specimen signatures of the authorized signatories (as registered with the Bank in the Signature Registration Form and advices to change information stated in the Signature Registration Form), and seal (if any), and specifying the account number to be blocked, the period of blockage, and other information reasonably requested by the Bank. The Bank shall not have the obligation to handle outgoing and ingoing payment orders during the period of blockage and has the discretion in maintaining and strictly monitoring the blocked amount as per details of blockage from time to time;
Có thông báo bằng văn bản của bất kỳ đồng chủ tài khoản nào về việc phát sinh tranh chấp về Tài Khoản Chung giữa các đồng chủ tài khoản trong đó ghi rõ tên Khách Hàng, ký bởi người có thẩm quyền ký (với chữ ký mẫu đã đăng ký với Ngân Hàng tại Bản Đăng Ký Chữ Ký và các thông báo thay đổi thông tin tại Bản Đăng Ký Chữ Ký) và đóng dấu (nếu có), và nêu rõ số tài khoản sẽ bị phong tỏa, thời gian phong tỏa và các thông tin khác mà Ngân Hàng yêu cầu một cách hợp lý. Ngân Hàng không có nghĩa vụ xử lý các lệnh thanh toán đi, đến trong thời gian phong tỏa và có toàn quyền bảo toàn và kiểm soát chặt chẽ số tiền bị phong tỏa theo nội dung phong tỏa tùy từng thời điểm;
- (d) other circumstances as prescribed by laws.
các trường hợp khác do pháp luật quy định.

11.4.2 The blockage of the Account shall terminate:
Việc phong tỏa Tài Khoản sẽ chấm dứt khi:

- (a) Upon the expiry of the blockage term;
Kết thúc thời hạn phong tỏa;
- (b) Upon a decision or request for termination of the blockage by the competent authorities in accordance with the law;
Khi có quyết định hoặc yêu cầu văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
- (c) Where any mistake or error prescribed in Clause 11.4.1(b) has been completely handled;
Khi nhầm lẫn, sai sót nêu tại Điều 11.4.1(b) đã được xử lý xong;

- (d) Upon a written notice by all joint account holders of the Joint Account clearly recording the Customer's name, specimen signatures of the authorized signatories (as registered with the Bank in the Signature Registration Form and advices to change information stated in the Signature Registration Form), and seal (if any), specifying the blocked account number, prescribing that the dispute on the Joint Account amongst the joint account holders has been resolved, and other information reasonably requested by the Bank;
Có thông báo bằng văn bản của tất cả các đồng chủ tài khoản của Tài Khoản Chung trong đó ghi rõ tên Khách Hàng, ký bởi người có thẩm quyền ký (với chữ ký mẫu đã đăng ký với Ngân Hàng tại Bản Đăng Ký Chữ Ký và các thông báo thay đổi thông tin tại Bản Đăng Ký Chữ Ký) và đóng dấu (nếu có), nêu rõ số tài khoản bị phong tỏa, việc tranh chấp về Tài Khoản Chung giữa các đồng chủ tài khoản đã được giải quyết, và các thông tin khác mà Ngân Hàng yêu cầu một cách hợp lý;
- (e) Other cases as prescribed by the law.
Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

11.5. The Bank may temporarily suspend a part or the entire of the money in an Account at the written request affixing thereto the Customer's name, specimen signatures of the authorized signatories (as registered with the Bank in the Signature Registration Form and advices to change information stated in the Signature Registration Form), and seal (if any), and specifying the account number to be suspended, the period of temporary suspension and handling of outgoing, incoming payment orders during the period of temporary suspension and other information reasonably requested by the Bank. The termination of the temporary suspension of an Account shall be in accordance with the instruction of the account holder or the written agreement amongst the joint account holders (in case of Joint Account).

Ngân Hàng có thể tạm khóa một phần hoặc toàn bộ số tiền trên một Tài Khoản theo yêu cầu bằng văn bản ghi rõ tên Khách Hàng, ký bởi người có thẩm quyền ký (với chữ ký mẫu đã đăng ký với Ngân Hàng tại Bản Đăng Ký Chữ Ký và các thông báo thay đổi thông tin tại Bản Đăng Ký Chữ Ký) và đóng dấu (nếu có), và nêu rõ số tài khoản sẽ bị tạm khóa, thời gian tạm khóa và việc xử lý các lệnh thanh toán đi, đến trong thời gian tạm khóa và các thông tin khác mà Ngân Hàng yêu cầu một cách hợp lý. Việc chấm dứt tạm khóa một Tài Khoản sẽ được thực hiện theo yêu cầu của chủ tài khoản hoặc theo thỏa thuận bằng văn bản giữa các đồng chủ tài khoản (trong trường hợp Tài Khoản Chung).

12. COMMUNICATIONS

LIÊN LẠC

All communications and instructions from the Customer must be in writing in the form stipulated by the Bank (if any) affixing thereto the Customer's name, specimen signatures of the authorized signatories (as registered with the Bank in the Signature Registration Form and advices to change information stated in the Signature Registration Form), and seal (if any).

Mọi liên lạc và chỉ thị của Khách Hàng phải được thực hiện bằng văn bản theo mẫu biểu được quy định bởi Ngân Hàng (nếu có), ghi rõ tên Khách Hàng và được ký bởi người có thẩm quyền ký (với chữ ký mẫu đã đăng ký với Ngân Hàng tại Bản Đăng Ký Chữ Ký và các thông báo thay đổi thông tin tại Bản Đăng Ký Chữ Ký) và đóng dấu (nếu có).

13. INDEMNITY

BỒI HOÀN

The Customer shall indemnify and keep indemnified the Bank, the Bank's agents and representatives, and the Bank's officers and employees from and against all or any liabilities, losses, damages, costs and expenses on a full indemnity basis, in connection with the performance by the Bank or them of any banking service for the Customer, except for those arising solely from gross negligence or wilful default. The Customer allows the Bank to debit any and all Accounts for any amount payable by the Customer to the Bank under this indemnity.

Khách Hàng phải bồi hoàn và đảm bảo cho Ngân Hàng, các đại lý và đại diện của Ngân Hàng, và viên chức và nhân viên của Ngân Hàng được bồi hoàn đầy đủ tất cả hoặc bất kỳ khoản nợ phải trả, tổn thất, thiệt hại, chi phí và phí tổn nào phát sinh do việc Ngân Hàng, các đại lý và đại diện của Ngân Hàng, và viên chức và

nhân viên của Ngân Hàng thực hiện bất kỳ dịch vụ ngân hàng nào cho Khách Hàng, ngoại trừ những khoản phát sinh chỉ vì sự cấu thả hoặc cố ý vi phạm. Khách Hàng cho phép Ngân Hàng ghi nợ vào bất kỳ và tất cả Các Tài Khoản đối với bất kỳ khoản tiền nào mà Khách Hàng phải trả cho Ngân Hàng theo điều khoản bồi hoàn này.

14. SET OFF CẤN TRỪ

The Customer hereby allows the Bank, without any further instruction, to debit from any and/or all Accounts against any liabilities of the Customer to the Bank, including outstanding, future, actual, conditional, primary, collateralized, joint and several liabilities. Where a liability in one currency is to be set off against an amount payable in another currency, the Customer allows the Bank to make any currency conversion necessary for the purpose of exercising the Bank's right to set off at the currency conversion rate which is the Bank's Spot T.T Selling rate quoted as of the day of the currency conversion. The relevant liability to be set off is deemed to have matured at the point in time at which the right of set off is exercised.

Khách Hàng tại đây cho phép Ngân Hàng, mà không cần thêm bất kỳ chỉ thị nào khác, ghi nợ vào bất kỳ và/hoặc tất cả Các Tài Khoản để thanh toán cho các khoản nợ phải trả của Khách Hàng đối với Ngân Hàng, bao gồm cả các nghĩa vụ đang tồn tại, sẽ phát sinh trong tương lai, thực tế, có điều kiện, gốc, có bảo đảm, liên đới hay riêng rẽ. Nếu một khoản nợ bằng một loại tiền tệ được cấn trừ với một khoản tiền phải trả bằng một loại tiền tệ khác, thì Khách Hàng cho phép Ngân Hàng thực hiện bất kỳ việc quy đổi tiền tệ nào cần thiết cho mục đích thực hiện quyền của Ngân Hàng để cấn trừ theo tỷ giá quy đổi tiền tệ là tỷ giá Bán Giao Ngay của Ngân Hàng được công bố vào ngày quy đổi tiền tệ. Khoản nợ liên quan được cấn trừ được xem là đáo hạn vào thời điểm thực hiện quyền cấn trừ.

15. AMENDMENTS TO GENERAL TERMS SỬA ĐỔI CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 15.1. At the Bank's sole discretion, the Bank may vary or supplement any or all of the provisions of these General Terms at any time by notice to the Customer in such manner as the Bank deems appropriate (including but not limited to displaying in the premises of the Bank, posting on the official website that the Bank uses for its business (having the addresses at the below links) or such other method as the Bank may decide.

Ngân Hàng có thể toàn quyền quyết định thay đổi hoặc bổ sung bất kỳ hoặc tất cả các quy định của Các Điều Khoản Chung này vào bất kỳ lúc nào bằng cách gửi thông báo cho Khách Hàng theo cách thức Ngân Hàng cho là phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn việc niêm yết tại trụ sở của Ngân Hàng, công bố trên website chính thức mà Ngân Hàng sử dụng để kinh doanh (có địa chỉ tại đường dẫn dưới đây) hoặc phương thức khác do Ngân Hàng quyết định.

Hanoi Branch

Chi nhánh TP. Hà Nội

<http://www.bk.mufg.jp/global/globalnetwork/asiaoceania/hanoi.html>

Ho Chi Minh City Branch

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

<http://www.bk.mufg.jp/global/globalnetwork/asiaoceania/hochiminhcity.html>

- 15.2. Without prejudice to the provisions of Clause 15.1, the Bank shall be entitled (but does not have the obligation) to serve a written notice on the Customer requiring confirmation that the Customer consents to the amendment of or supplement to any provision of these General Terms, and failure by the Customer to respond in writing giving such confirmation within 5 (five) business days of the Bank's notice shall be deemed to constitute a notice of confirmation for this purpose. However, if the Customer gives a notice of refusal in writing within the said 5 (five) business days, the Bank shall be entitled to treat such notice of refusal as the Customer's agreement to terminate the Agreement and close the Accounts maintained at the Bank, and the Bank may, at its option, terminate the Agreement and close the relevant Account(s).

Không làm ảnh hưởng đến các quy định tại Điều 15.1, Ngân Hàng được quyền (nhưng không có nghĩa vụ) gửi thông báo bằng văn bản cho Khách Hàng yêu cầu xác nhận rằng Khách Hàng chấp thuận việc sửa

đổi hoặc bổ sung đối với bất kỳ quy định nào của Các Điều Khoản Chung này, và việc Khách Hàng không trả lời bằng văn bản để xác nhận như vậy trong vòng 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Ngân Hàng gửi thông báo sẽ được xem như tạo lập một thông báo chấp thuận cho mục đích này. Tuy nhiên, nếu Khách Hàng gửi một thông báo từ chối bằng văn bản trong vòng 5 (năm) ngày làm việc nói trên, Ngân Hàng sẽ có quyền xem thông báo từ chối đó là sự đồng ý của Khách Hàng với việc chấm dứt Thỏa Thuận và đóng Các Tài Khoản đang được duy trì tại Ngân Hàng, và Ngân Hàng có thể tùy chọn chấm dứt Thỏa Thuận và đóng (Các) Tài Khoản có liên quan.

16. COMPLAINTS AND DISPUTE RESOLUTION **KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

- 16.1. The Customer may make an inquiry or complaint relating to the use and management of the Accounts by calling the Bank's telephone or making an inquiry/complaint in writing by filling in the inquiry/complaint form prescribed by the Bank (the **"Request for Transaction Check-up/Complaint against Bank Account Services"**) and delivering it to the Bank at the Bank's counter or via postal mail to the Bank's address. In case of the Customer's inquiry or complaint that is conveyed over the telephone, the Customer must furnish an original Request for Transaction Check-up/Complaint against Bank Account Services signed and sealed by Customer's authorized persons to the Bank within 02 business days from the date of the inquiry or complaint via telephone. The Bank will use its reasonable commercial effort to respond to such inquiry or complaint as soon as practicable, but in no circumstances later than 30 business days from the date of receipt of the first inquiry or complaint from the Customer.

*Khách Hàng có thể gọi đến số điện thoại của Ngân Hàng khi có thắc mắc hoặc khiếu nại liên quan đến việc sử dụng và quản lý Các Tài Khoản hoặc gửi thắc mắc/khiếu nại bằng văn bản bằng cách điền thông tin vào mẫu thắc mắc/ khiếu nại do Ngân Hàng quy định ("**Đề Nghị Tra Soát Giao Dịch/Khiếu Nại Dịch Vụ Tài Khoản Ngân Hàng**") và gửi cho Ngân Hàng tại quầy giao dịch của Ngân Hàng hoặc gửi qua đường bưu điện đến địa chỉ của Ngân Hàng. Trong trường hợp Khách Hàng thắc mắc hoặc khiếu nại qua điện thoại, Khách Hàng phải nộp bản gốc Đề Nghị Tra Soát Giao Dịch/Khiếu Nại Dịch Vụ Tài Khoản Ngân Hàng được ký và đóng dấu bởi người có thẩm quyền ký của Khách Hàng cho Ngân Hàng trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Khách Hàng thắc mắc hoặc khiếu nại qua điện thoại. Ngân Hàng sẽ, với nỗ lực một cách hợp lý trên phương diện thương mại, trả lời thắc mắc hoặc khiếu nại đó của Khách Hàng trong thời gian sớm nhất có thể trên thực tế nhưng trong mọi trường hợp không muộn hơn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thắc mắc hoặc khiếu nại lần đầu của Khách Hàng.*

- 16.2. The Bank and the Customer shall try to resolve any dispute arising out of the Agreement amicably. If any dispute cannot be resolved amicably, either party may refer the dispute to the competent court of Vietnam.

Ngân Hàng và Khách Hàng sẽ cố gắng giải quyết bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ Thỏa Thuận trên tinh thần thiện chí hòa giải. Nếu tranh chấp không thể hòa giải được, bất kỳ bên nào đều có thể đưa tranh chấp ra tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam.

17. COMPLIANCE WITH REGULATIONS AND POLICIES ON ANTI-CORRUPTION, ANTI-MONEY LAUNDERING AND SANCTIONS **TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH VÀ CHÍNH SÁCH VỀ CHỐNG THAM NHŨNG, CHỐNG RỬA TIỀN VÀ CẤM VẬN**

- 17.1. For the purpose of this Article, the following terms are defined as follows:
Cho mục đích của Điều này, các thuật ngữ sau đây được định nghĩa như sau:

17.1.1. **"Anti-Corruption Laws"** mean any applicable laws, rules or regulations pertaining to bribery or corruption, including the U.S. Foreign Corrupt Practices Act of 1977, as amended, the U.K. Bribery Act 2010, and any applicable law or regulation implementing the Organisation for Economic Co-operation and Development (OECD) Convention on Combating Bribery of Foreign Public Officials in International Business Transactions, and the anti-bribery and corruption laws of Vietnam.

"Luật Chống Tham Nhũng" là bất cứ luật, quy định hay nguyên tắc áp dụng liên quan đến hối lộ hay tham nhũng, bao gồm Đạo Luật Chống Hoạt Động Tham Nhũng Tại Nước Ngoài của Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ năm 1977, như được sửa đổi, Luật Chống Hối Lộ 2010 của Liên Hiệp Vương

Quốc Anh 2010, và bất cứ luật hay quy định áp dụng nào thi hành Công ước về Chống Hối Lộ Các Công Chức Tại Nước Ngoài trong Các Giao Dịch Thương Mại Quốc Tế của Tổ Chức Hợp Tác và Phát Triển Kinh Tế và luật chống hối lộ và tham nhũng của Việt Nam.

- 17.1.2. “**Anti-Money Laundering Laws**” mean any applicable laws, rules or regulations of any competent authorities operating in various jurisdictions which related to the prevention of money laundering, terrorist financing and the provision of financial and other services to any persons or entities committing money laundering offences or having transactions or property of which the origins are suspected to be from offences.

“Luật Chống Rửa Tiền” là bất cứ luật, quy định hay nguyên tắc áp dụng của bất kỳ cơ quan có thẩm quyền tại nhiều quốc gia/ vùng lãnh thổ về các biện pháp phòng, chống rửa tiền, ngăn chặn tài trợ cho khủng bố và cung cấp các dịch vụ tài chính và các dịch khác cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức có hành vi rửa tiền hoặc giao dịch, tài sản có nguồn gốc nghi ngờ từ hoạt động phạm tội.

- 17.1.3. “**Sanctions**” mean any financial, economic, or trade sanctions laws, regulations, rules, decisions, embargoes and/or restrictive measures imposed, administered or enforced by the Government of Japan, the Government of the United States, the United Nations Security Council, the European Union, Her Majesty’s Treasury of the United Kingdom or, if applicable, the Government of Vietnam.

“Cấm Vận” nghĩa là bất cứ luật, quy định, nguyên tắc, quyết định, trừng phạt và/hoặc các biện pháp hạn chế về tài chính, kinh tế hoặc trừng phạt thương mại được áp đặt, thực hiện hoặc thi hành bởi Chính Phủ Nhật Bản, Chính Phủ Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, Hội Đồng Bảo An Liên Hợp Quốc, Ủy Ban Châu Âu, Ngân Khố Chính Phủ Vương Quốc Anh hoặc, nếu áp dụng, Chính Phủ Việt Nam.

- 17.1.4. “**Sanctioned Person**” means any person, vessel or aircraft: (a) listed on, and/or targeted by, any Sanctions; (b) resident, operating, or organized under the laws of, a comprehensively sanctioned country or territory; or (c) who is directly or indirectly owned or controlled by any person or person(s) mentioned in (a) and/or (b).

“Người Bị Cấm Vận” là bất cứ người, tàu biển hoặc tàu bay: (a) có trong danh sách, và/hoặc là đối tượng của bất cứ Cấm Vận nào; (b) cư trú, hoạt động, hoặc được thành lập theo luật pháp của một quốc gia hoặc vùng lãnh thổ bị cấm vận toàn diện; hoặc (c) trực tiếp hay gián tiếp do người hoặc những người được đề cập tại (a) và/hoặc (b) sở hữu hoặc kiểm soát.

- 17.1.5. “**Affiliate**” means, in relation to any company or corporation, any entity directly or indirectly, controls such company or corporation, or is controlled by such company or corporation, or is under common control with such company or corporation. For the purpose of this definition, “control” (together with its correlative meanings, “controlled by” and “under common control with”) means, with respect to any company or corporation, the direct or indirect possession of at least 50% of the charter capital or the total ordinary shares (or their equivalent) of such company or corporation or power to direct or cause the direction of management or policies of such company or corporation (whether through the ownership of the charter capital or the total ordinary shares or partnership or other ownership or other ownership interests, by contract or by controlling the composition of its board of director or equivalent body or otherwise).

“Công Ty Liên Kết” nghĩa là, liên quan đến một công ty, một tổ chức trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát công ty đó, hoặc bị công ty đó kiểm soát, hoặc cùng bị kiểm soát chung với công ty đó. Với mục đích của định nghĩa này, “kiểm soát” (cùng với các nghĩa tương tự, “được kiểm soát bởi” và “cùng bị kiểm soát chung với”) có nghĩa, liên quan đến bất kỳ công ty nào, việc sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp ít nhất 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông (hoặc phần sở hữu tương đương) của công ty đó hoặc có quyền trực tiếp hoặc chỉ đạo trực tiếp việc quản trị hoặc chính sách của công ty đó (cho dù thông qua việc sở hữu vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông hoặc liên danh sở hữu hoặc các dạng sở hữu khác hoặc phần vốn góp khác, bằng hợp đồng hoặc bằng việc kiểm soát các thành phần của ban giám đốc hoặc các cơ quan tương đương hoặc bằng những hình thức khác).

- 17.1.6. “**Subsidiary**” means, in relation to any company or corporation, a company or corporation:

“Công Ty Con”, liên quan đến một công ty, nghĩa là một công ty:

- (a) which is controlled, directly or indirectly, by the first-mentioned company or corporation in this definition;
bị kiểm soát, trực tiếp hoặc gián tiếp, bởi công ty được đề cập đầu tiên trong định nghĩa này;
- (b) more than 50% the charter capital or the total ordinary shares (or their equivalent) of

which is beneficiary owned, directly or indirectly, by the first-mentioned company or corporation of this definition;

nhều hơn 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông (hoặc phần sở hữu tương đương) được sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp bởi công ty được đề cập đầu tiên trong định nghĩa này;

- (c) which is a Subsidiary of another Subsidiary of the first-mentioned company or corporation of this definition.

là một Công Ty Con của Công Ty Con của công ty được đề cập đầu tiên trong định nghĩa này.

and for this purpose, a company or corporation shall be treated as being controlled by another if that other company or corporation is able to direct its affairs and/or to control the composition of its board of director or equivalent body.

và cho mục đích này, một công ty sẽ được coi như là bị kiểm soát bởi một công ty khác nếu công ty khác đó có thể chỉ đạo các vấn đề của công ty đó và/hoặc kiểm soát các thành phần của ban giám đốc hoặc các cơ quan tương đương."

17.2. The Customer undertakes that:

Khách Hàng cam kết rằng:

- 17.2.1. None of (a) the Customer, any Customer's Subsidiary, Affiliate, or any of their respective directors, officers, or, to the knowledge of the Customer (having made due and careful inquiry) or such Subsidiary, Affiliate employees; and (b) to the knowledge of the Customer (having made due and careful inquiry), any person acting on behalf of the Customer or any Subsidiary, Affiliate that will act in any capacity in connection with or benefit from the Agreement, is a Sanctioned Person.

Không có bên nào trong số (a) Khách Hàng, bất cứ Công Ty Con, Công Ty Liên Kết của Khách Hàng, hay bất cứ giám đốc, quản lý của Khách Hàng hoặc của Công Ty Con, Công Ty Liên Kết đó hoặc, theo hiểu biết của Khách Hàng (sau khi đã thẩm tra phù hợp và cẩn trọng), hay của Công Ty Con, Công Ty Liên Kết đó, bất cứ nhân viên nào của của Khách Hàng hoặc của Công Ty Con, Công Ty Liên Kết; và (b) theo hiểu biết của Khách Hàng (sau khi đã thẩm tra phù hợp và cẩn trọng), bất cứ người nào đại diện cho Khách Hàng hoặc bất cứ Công Ty Con, Công Ty Liên Kết nào hành động với bất kỳ tư cách nào có liên quan đến hoặc hưởng lợi từ Thỏa Thuận này, là một Người Bị Cấm Vận.

- 17.2.2. No Account, use of proceeds on Accounts or other transactions contemplated by the Agreement will violate Sanctions applicable to any Party to the Agreement, any Anti-Money Laundering Laws and any Anti-Corruption Laws.

Không có Tài Khoản, việc sử dụng số tiền trên Tài Khoản được hoặc các giao dịch khác được dự liệu trong Thỏa Thuận sẽ vi phạm Cấm Vận áp dụng cho bất cứ Bên nào của Thỏa Thuận, vi phạm Luật Chống Rửa Tiền và Luật Chống Tham Nhũng.

- 17.2.3. The Customer shall not, and will procure that its Subsidiaries, Affiliates and its respective directors, officers, employees, agents, and joint venture partners shall not: (a) use, directly or indirectly, all or any part of the proceeds on any Account, for the purpose of funding, financing, or facilitating any activities, business or transaction of any Sanctioned Person or in any Sanctioned country or in any other manner that would result in violation of Sanctions applicable to any party of the Agreement and (b) fund, directly or indirectly, all or part of, any repayment under the Agreement out of proceeds derived from dealings with or property of a Sanctioned Person.

Khách Hàng sẽ không, và sẽ đảm bảo rằng các Công Ty Con, Công Ty Liên Kết của Khách Hàng và các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, và các đối tác liên doanh của Khách Hàng sẽ không: (a) sử dụng, trực tiếp hay gián tiếp, tất cả hoặc bất cứ số tiền nào có được từ bất cứ Khoản Rút Vốn nào, cho mục đích của việc cấp vốn, tài trợ hoặc tạo điều kiện cho bất cứ hoạt động, việc kinh doanh hay giao dịch nào của bất cứ Người Bị Cấm Vận nào hoặc ở bất cứ quốc gia bị Cấm Vận nào hoặc theo bất cứ hình thức nào khác mà có thể dẫn tới vi phạm Cấm Vận áp dụng cho bất cứ bên nào của Thỏa Thuận này và (b) dùng số tiền phát sinh từ việc giao dịch với hoặc tài sản của một Người Bị Cấm Vận để cấp vốn trực tiếp hay gián tiếp cho, tất cả hay một phần của, bất cứ việc trả nợ nào theo Thỏa Thuận này.

- 17.2.4. None of (a) the Customer, any Customer's Subsidiary, Affiliate, or any of their respective directors, officers, or, to the knowledge of the Customer (having made due and careful inquiry) or such Subsidiary, Affiliate, employees; and (b) to the knowledge of the Customer (having made

due and careful enquiry), any person acting on behalf of the Customer or any Subsidiaries, Affiliates of the Customer shall directly or indirectly use any Account, all or any part of the proceeds on any Account, or conduct any transaction affected through any Account for any purpose that would breach the Anti-Corruption Laws, the Anti-Money Laundering Laws.

Không có bên nào trong số (a) Khách Hàng, bất cứ Công Ty Con, Công Ty Liên Kết nào của Khách Hàng, hay bất cứ giám đốc, quản lý của Khách Hàng hoặc của Công Ty Con, Công Ty Liên Kết đó hoặc, theo hiểu biết của Khách Hàng (sau khi đã thẩm tra phù hợp và cần trọng) hay của Công Ty Con, Công Ty Liên Kết đó, bất cứ nhân viên nào của Khách Hàng hoặc của Công Ty Con, Công Ty Liên Kết đó; và (b) theo hiểu biết của Khách Hàng (sau khi đã thẩm tra phù hợp và cần trọng), bất cứ người nào đại diện cho Khách Hàng hoặc bất cứ Công Ty Con, Công Ty Liên Kết nào của Khách Hàng sẽ trực tiếp hay gián tiếp sử dụng bất kỳ Tài Khoản, tất cả hoặc một phần số tiền có được từ bất kỳ Tài Khoản, hoặc thực hiện bất kỳ giao dịch qua bất kỳ Tài Khoản cho bất cứ mục đích nào mà có thể vi phạm Luật Chống Tham Nhũng, Luật Chống Rửa Tiền.

17.2.5. The Customer has instituted, and will continue to maintain and enforce, adequate policies and procedures designed to ensure compliance with the Anti-Corruption Laws and the Anti-Money Laundering Laws.

Khách Hàng đã tiến hành, và sẽ tiếp tục duy trì và thực hiện, các chính sách và thủ tục thích hợp để đảm bảo việc tuân thủ với Luật Chống Tham Nhũng và Luật Chống Rửa Tiền.

17.2.6. Upon the reasonable request of the Bank, the Customer shall provide to the Bank the documentation and other information so requested in connection with applicable “know your customer” laws, rules and regulations and Anti-money Laundering Laws. The Customer shall promptly notify the Bank of any change(s) to beneficial ownership or control party information.

Dựa trên yêu cầu hợp lý của Ngân Hàng, Khách Hàng sẽ cung cấp cho Ngân Hàng các tài liệu và thông tin khác cần thiết liên quan đến các luật, quy định và nguyên tắc áp dụng về “nhận biết khách hàng” và Luật Chống Rửa Tiền. Khách Hàng sẽ nhanh chóng thông báo cho Ngân Hàng bất cứ thay đổi nào của thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi hoặc các bên kiểm soát.

17.3. Upon the Customer’s breach of any of the undertakings provided in this Article 17, the Bank shall notify the Customer of the action prescribed in these General Terms that the Bank has taken as a result of the Customer’s breach of any undertaking provided in this Article 17 unless it is prohibited to do so under the laws. For the sake of clarity, the Bank shall not be obligated to provide or elaborate specific reasons for such action prescribed in these General Terms taken by the Bank as a result of the Customer’s breach of any undertaking provided in this Article 17.

Khi Khách Hàng vi phạm bất kỳ cam kết được quy định tại Điều 17 này, Ngân Hàng sẽ thực hiện thông báo cho Khách Hàng về hành động quy định tại Các Điều Khoản Chung này mà Ngân Hàng đã thực hiện do Khách Hàng vi phạm bất kỳ cam kết nào được quy định tại Điều 17 này, trừ khi Ngân Hàng không được phép thông báo về hành động đó theo quy định của pháp luật. Để làm rõ, Ngân Hàng không có nghĩa vụ phải cung cấp hoặc giải thích các lý do cụ thể về hành động quy định tại Các Điều Khoản Chung này mà Ngân Hàng đã thực hiện do Khách Hàng vi phạm bất kỳ cam kết nào được quy định tại Điều 17 này.

17.4. The Customer shall hold the Bank harmless from and against any and all liabilities, claims, losses, damages, costs, and expenses of every kind and character, as incurred, resulting from or relating to the action taken by the Bank due to the Customer’s breach of any undertaking provided in this Article 17.

Khách Hàng sẽ miễn trừ Ngân Hàng đối với bất kỳ và toàn bộ trách nhiệm, khiếu nại, tổn thất, thiệt hại, chi phí, và phí phát sinh từ hoặc liên quan đến hành động mà Ngân Hàng đã thực hiện do Khách Hàng vi phạm cam kết quy định tại Điều 17 này.

18. GOVERNING LAW LUẬT ĐIỀU CHỈNH

The Agreement shall be governed by the law of Vietnam.
Thỏa Thuận được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

19. LANGUAGE NGÔN NGỮ

These General Terms are made in bilingual English and Vietnamese. In the event of any

inconsistencies or conflicts between the contents in English and the contents in Vietnamese, the contents in English shall prevail, unless otherwise required by law.

Các Điều Khoản Chung này được lập bằng hai ngôn ngữ - Tiếng Anh và Tiếng Việt. Trong trường hợp có bất kỳ sự không thống nhất hoặc mâu thuẫn nào giữa nội dung bằng Tiếng Anh và nội dung bằng Tiếng Việt, thì nội dung bằng Tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

20. CONFIRMATION **XÁC NHẬN**

The Customer hereby confirms that it has read, understood and agreed to be bound by these General Terms.

Khách Hàng tại đây xác nhận rằng Khách Hàng đã đọc, hiểu và đồng ý chịu ràng buộc bởi Các Điều Khoản Chung này.

MUFG BANK, LTD.
NGÂN HÀNG MUFG BANK, LTD.

Ho Chi Minh City Branch
Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

The Landmark, 8th Floor, 5B Ton Duc Thang Street, District 1, Ho Chi Minh City
Tòa nhà Landmark, Lầu 8, 5B Đường Tôn Đức Thắng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel / Số điện thoại: 0283 823 1560
Fax / Số fax: 0283 823 1559

Hanoi Branch
Chi nhánh Thành phố Hà Nội

Pacific Palace, 6th – 7th Floor, 83B Ly Thuong Kiet Street, Hoan Kiem District, Hanoi City
Toàn nhà Pacific Place, Lầu 6 – 7, 83B Đường Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Tel / Số điện thoại: 0243 946 0600
Fax / Số fax: 0243 946 0630

October 2022
Tháng 10 năm 2022